**Kịch bản trợ giảng lớp LS\_Basic 16.06**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Slide | Nội dung | Note |
| **Introduction** | Chào anh chị, em là trợ giảng của lớp mình ngày hôm nay. Trong buổi học nếu mọi người có câu hỏi gì có thể hỏi em ạ. Em sẽ cố gắng giải đáp. |  |
| Hi teacher. I’m a teaching assistant for this class today. If you need any help, please let me know. |  |
| Thầy/cô giáo của lớp mình ngày hôm nay là… |  |
| Ngữ cảnh của bài học hôm nay là **Talking about smartphones : Nói về điện thoại thông minh** |  |
| **Objectives** | **SAU BUỔI HỌC NGÀY HÔM NAY, ANH CHỊ SẼ:**  **- BIẾT CÁCH NÓI VỚI NGƯỜI BẠN NGOẠI QUỐC CỦA BẠN VỀ SỨC KHỎE**  **- BIẾT CÁCH PHÁT ÂM ĐÚNG CÁC ÂM**  /e/ và /æ/  - **HỌC THÊM CÁC TỪ MỚI LIÊN QUAN ĐẾN NGỮ CẢNH** | In hoa để thu hút sự chú ý của học viên. |
| **Warm up** | Để khởi động bài học ngày hôm nay, anh/chị hãy trả lời các câu hỏi sau:  1, Bạn có thích sử dụng điện thoại thông minh không? Tại sao?  2, Ban biết bao nhiêu thương hiệu điện thoại thông mình. |  |
| Gợi ý: | Trợ giảng đưa ra gợi ý cho học viên bằng tiếng Việt. |
| **Free talk** | Tiếp theo trong phần Free-talk, anh/chị sẽ vào vai và thực hành nói với một bạn cùng lớp.  Vai A:Bạn vừa mới mua 1 chiếc điện thoại mới.Nói với bạn của bạn  Vai B: Anh/chị sẽ đóng vai người bạn của A | Hỗ trợ học viên khi giảng viên phân vai. Nếu học viên quá yếu không thể nói được, thì gợi ý cho học viên các cụm từ, câu nói bằng tiếng Việt. |
| Anh/chị... sẽ vào vai A  Anh/chị... sẽ vào vai B |
| **Dialogue** | Trong phần hội thoại, anh chị sẽ được học một số mẫu câu hữu ích:   * Its the newest smartphone on the market. Đó là chiếc điện thoại mới nhất ngoài thị trường. * It has a wonderful camera and offers 128 GB of internal memory for storing photos : No chụp ảnh đẹp và cung cấp 128 bộ nhớ trong để lưu trữ ảnh. * There are some great games and apps to help you work: Có rất nhiều game và ứng dụng hay để giúp bạn làm việc. | Tùy thuộc vào mục đích là dạy cấu trúc câu hay dạy từ vựng thì phần đó sẽ được in đậm. Trợ giảng cần dịch tất cả những câu/từ in đâm đó cho học viên. |
| **Speak out loud** | Trong phần Speak Out Loud, anh chị sẽ đọc tất cả từ trên slide. Trong phần này chúng ta sẽ học cách phát âm đúng âm ạ. |  |
| **Pronunciation** | Bây giờ giảng viên sẽ tiến hành chữa lỗi phát âm cho anh chị.  Bây giờ anh chị hãy thực hành đọc lại các từ vừa rồi và chú ý những lỗi sai mà giảng viên vừa nhắc nhé.  Brand : Thương hiệu  Text : đoạn văn  Entertainment : giải trí  Camera : camera  Application : ứng dụng máy tính  Message :thư tín  Memory : bộ nhớ  Internet : mạng |  |
| **Conversation** | Ở phần tiếp theo này, anh chị sẽ vào vai và thực hành với giảng viên:  Nói với giáo viên của bạn về chiếc điện thoại thông mình   * Th1 : Bạn muốn 1 chiếc điện thoại có màn hình lớn để lướt mạng và xem phim * Bạn muốn có điện thoại với pin bền để chơi game * Bạn muốn có điện thoại với camera đẹp để chụp ảnh và ghi lại video. | Trợ giảng dịch cả phần suggestion và các tình huống được đưa ra trên slide. |
| **Assessments** | Bây giờ giảng viên sẽ nhận xét cho anh chị một số lỗi về ngữ pháp/từ vựng và ngữ âm | Dịch từng lời nhận xét của giảng viên cho từng học viên |
| **Homeworks** | **NGAY SAU KHI BUỔI HỌC KẾT THÚC, ANH/CHỊ HÃY DÀNH 30 PHÚT TRẢI NGHIỆM PHẦN " ĐẶC BIỆT NHẤT" CỦA PHƯƠNG PHÁP HỌC MỚI TRÊN TRANG WEB http://homework.topicanative.edu.vn NHÉ.** | In hoa để thu hút sự chú ý của học viên |
| Cám ơn anh chị về buổi học ngày hôm nay. Xin chào tạm biệt. |  |